CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam (HNX: VSA)

FireAnt

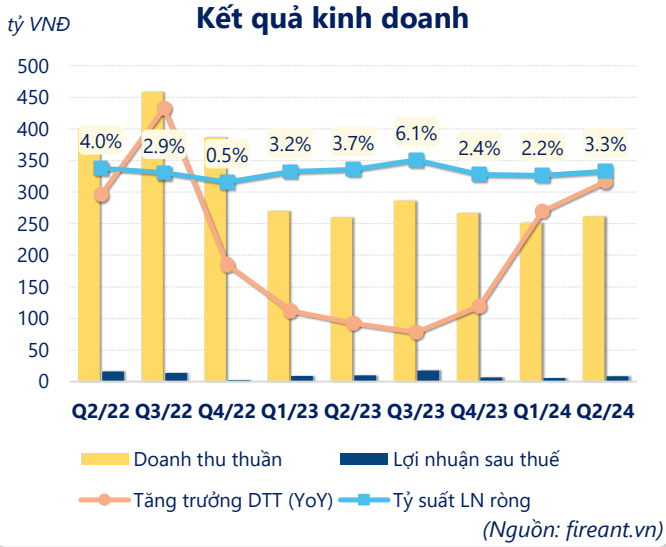
Ngày 28/06/2024	30,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	28.3%	**45.3%**	**58.9%**

ROE — Q2/24: **10.0%** | +/- YoY: ▲ 1.3%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	**262** tỷ VNĐ	▲ 10.0 ▲ 3.8%	▲ 2.00 ▲ 0.6%
LN gộp	**24.1** tỷ VNĐ	▲ 4.70 ▲ 24.1%	▼ 1.00 ▼ 4.1%
LN thuần	**10.7** tỷ VNĐ	▲ 3.76 ▲ 53.6%	▼ 2.00 ▼ 16.1%
LN sau thuế	**8.60** tỷ VNĐ	▲ 2.96 ▲ 52.5%	▼ 1.06 ▼ 10.9%

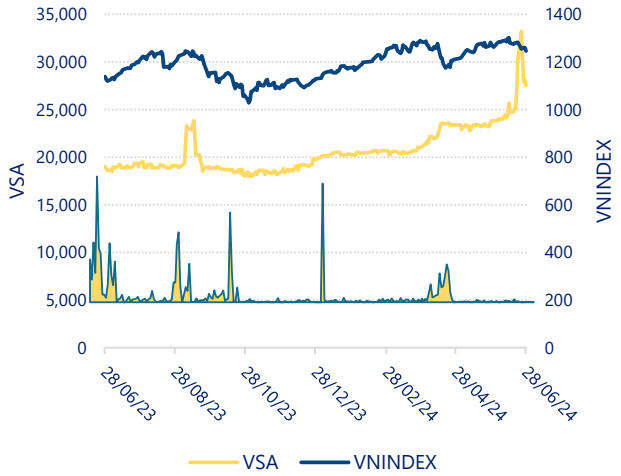
	6T 2024	YoY
DT thuần	**513** tỷ VNĐ	▼ 17.0 ▼ 3.2%
LN gộp	**43.5** tỷ VNĐ	▼ 3.10 ▼ 6.8%
LN thuần	**17.6** tỷ VNĐ	▼ 6.00 ▼ 25.3%
LN sau thuế	**14.2** tỷ VNĐ	▼ 4.20 ▼ 22.6%

Kết quả kinh doanh



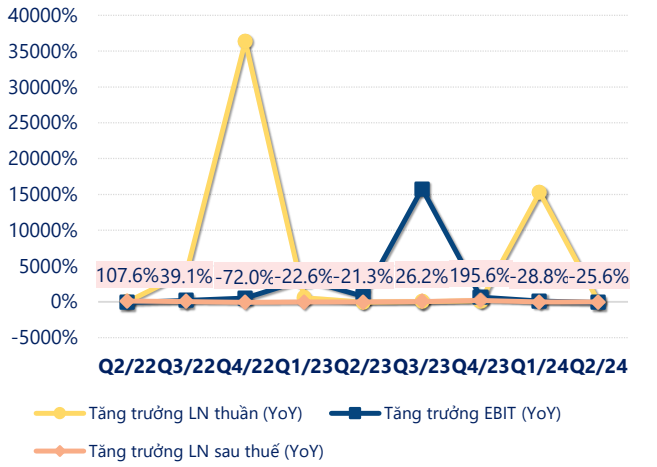
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



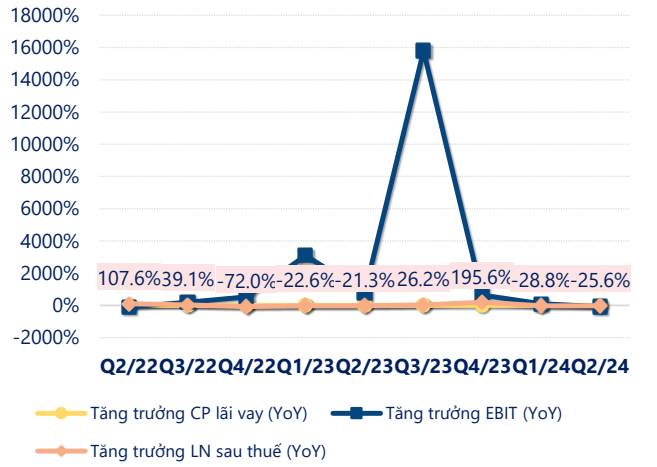
CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam (HNX: VSA)

Tăng trưởng lợi nhuận



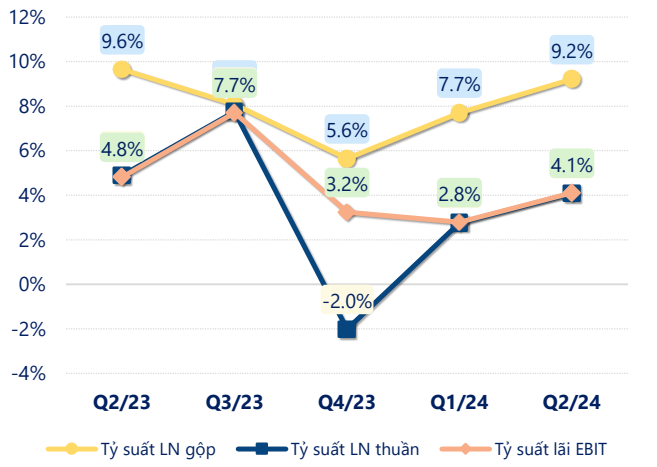
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



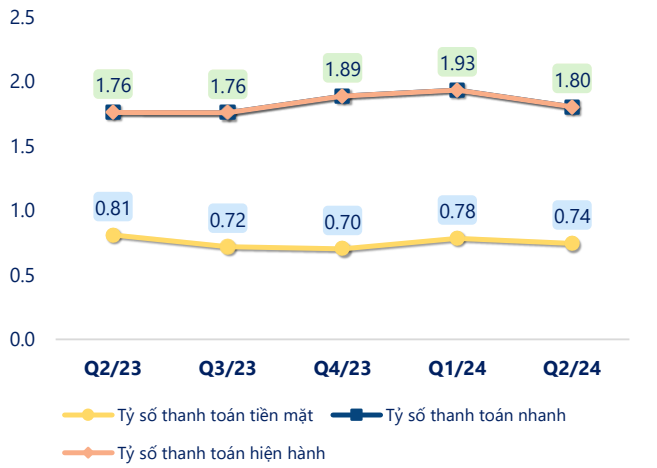
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



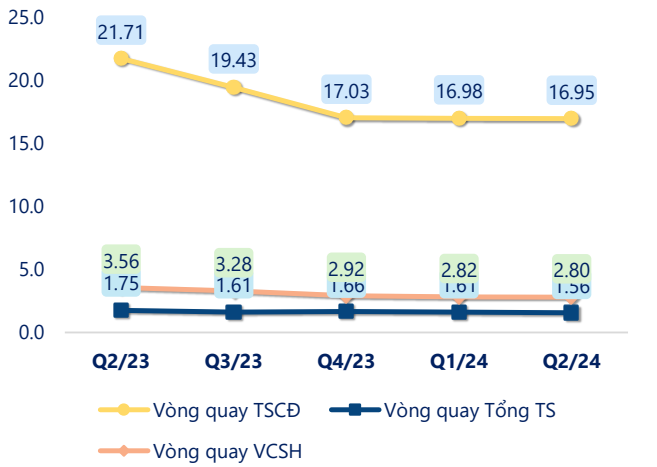
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



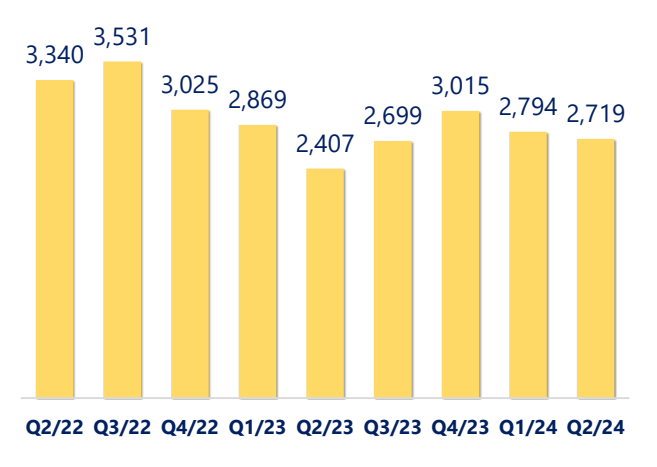
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

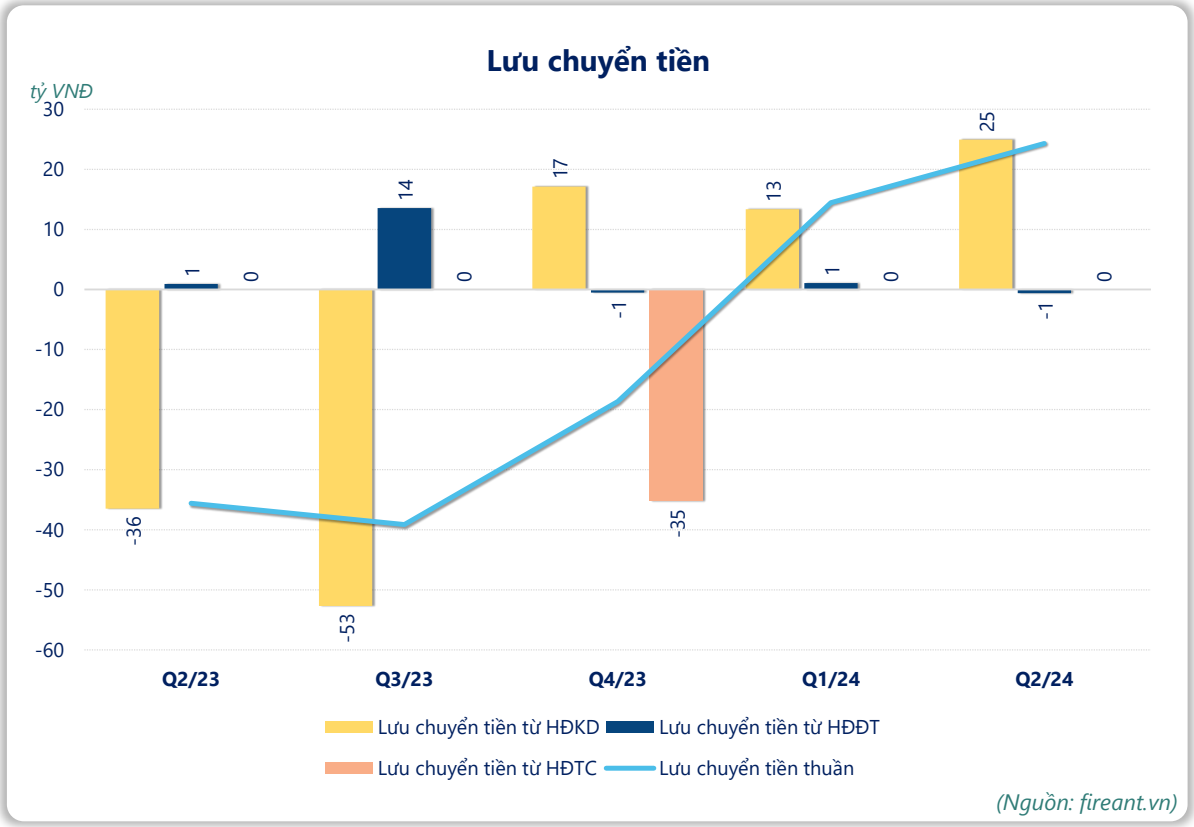


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam (HNX: VSA)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**262**	**260**	**0.6%**	**513**	**530**	**-3.2%**
Giá vốn hàng bán	237	235	1.0%	470	483	-2.9%
Lợi nhuận gộp	24.1	25.1	-4.1%	43.5	46.6	-6.8%
Doanh thu HĐTC	5.24	5.03	4.1%	8.32	8.46	-1.6%
Chi phí TC	0.69	1.36	-49.4%	0.99	1.54	-35.3%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**18.0**	**16.0**	**12.3%**	**33.2**	**30.0**	**10.6%**
LN thuần từ HĐKD	10.7	12.7	-16.1%	17.6	23.6	-25.3%
Lợi nhuận khác	**0.08**	**-0.18**	**144%**	**0.16**	**-0.27**	**159%**
LN trước thuế	10.7	12.5	-14.1%	17.8	23.3	-23.7%
Lợi nhuận sau thuế	**8.60**	**9.66**	**-10.9%**	**14.2**	**18.4**	**-22.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**8.60**	**9.66**	**-10.9%**	**14.2**	**18.4**	**-22.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)